

Số: 161 /BC-UBND

Đắk Lắk, ngày 29 tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO

Sơ kết công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm 6 tháng đầu năm 2018

Thực hiện Công văn số 5756/VPCP-KGVX ngày 18/6/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc sơ kết công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm 6 tháng đầu năm 2018, UBND tỉnh báo cáo Sơ kết công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm 6 tháng đầu năm 2018 trên địa bàn tỉnh, với các nội dung sau:

I. THỰC TRẠNG, TÌNH HÌNH

1. Tệ nạn mại dâm, HIV/AIDS

Các điểm nóng, địa bàn phức tạp về tệ nạn mại dâm, HIV/AIDS trên toàn tỉnh đã được kiểm soát, ngăn chặn. Tuy nhiên, trong 6 tháng đầu năm 2018, tệ nạn mại dâm, HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk có chiều hướng diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng, tạo dư luận và gây tác động xấu đến đời sống xã hội.

Số tụ điểm mại dâm được phát hiện ở nhiều địa bàn trong tỉnh, số người bán dâm giảm về bề nổi nhưng có xu hướng gia tăng hoạt động theo phương thức khép kín, thủ đoạn ngày càng tinh vi, sử dụng điện thoại thông minh, ứng dụng mạng xã hội như Zalo, Facebook để môi giới, mua bán dâm, lợi dụng khách sạn, nhà nghỉ, vũ trường, karaoke, massage.... để thực hiện hành vi mua bán dâm; hình thành các đường dây môi giới, chủ chứa, gái gọi, gái bao, bảo kê, chặn dất...., gây khó khăn không nhỏ trong công tác đấu tranh, triệt phá và phòng ngừa tệ nạn mại dâm.

Tại thời điểm báo cáo, tỉnh Đắk Lắk có 162/184 xã, phường, thị trấn và 15/15 huyện, thị xã, thành phố với 2.201 người nhiễm HIV. Trong đó: người nghiện chích ma túy chiếm tỷ lệ: 37%, vợ/chồng người nhiễm: 10%, gái bán dâm: 8,6%, tù nhân: 5,3%

2. Tội phạm, tệ nạn ma túy

Tội phạm ma túy được phát hiện trên địa bàn 14/15 huyện, thị xã, thành phố; tệ nạn ma túy lan rộng ở 143/184 xã, phường, thị trấn tại 15 huyện, thị, thành phố trong tỉnh, trong 6 tháng đầu năm 2018, cơ quan chức năng phát hiện 90 vụ, 112 đối tượng liên quan đến tội phạm, tệ nạn ma túy, trong đó tập trung chủ yếu ở các địa bàn trọng điểm như: TP. Buôn Ma Thuột (56 vụ), huyện Ea H'Leo (08), Krông Năng (06), Ea Kar (05). Thành phần, đối tượng phạm tội đa số không có việc làm hoặc việc làm không ổn định (112/112 đối tượng); độ tuổi từ 18 đến dưới 30 tuổi (65 đối tượng); số đối tượng nghiện ma túy phạm tội chiếm tỷ lệ tương đối cao (65/112 đối tượng). Các cơ quan chức năng phát hiện 01 vụ trồng trái phép cây thuốc phiện tại huyện Krông Năng. Theo số liệu chưa đầy đủ, tính đến ngày 15/5/2018 toàn tỉnh có 1.511 người nghiện ma túy có hồ

sơ quản lý, giảm 17 người (1,11%) so với thời điểm 15/11/2017 (1.511/1.528 người nghiện).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Bám sát chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm và các Bộ, ngành từ Trung ương về công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm. Trong năm 6 tháng đầu năm 2018, UBND tỉnh Đắk Lắk và các Sở, ngành chức năng đã ban hành văn bản, chỉ đạo điều hành trong một số lĩnh vực cụ thể như sau:

a. Các văn bản chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định mức trợ cấp đặc thù cho công chức, viên chức và người lao động làm việc tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh tại kỳ họp thứ 6, khóa IX.

- Trình Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định các khoản chi phí cho học viên trong thời gian chấp hành quyết định xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc và các khoản đóng góp; chế độ miễn, giảm, hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng. Dự thảo Nghị quyết quy định chế độ, chính sách hỗ trợ người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 80/2018/NĐ-CP ngày 17/5/2018 của Chính phủ.

- Quyết định số 98/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm tra liên ngành về phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn tỉnh năm 2018.

- Kế hoạch số 1842/KH-UBND ngày 12/3/2018 về phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn tỉnh năm 2018.

- Công văn số 4389/UBND-NC ngày 01/6/2018 về việc chỉ đạo, triển khai Tháng hành động phòng, chống ma túy năm 2018 trên địa bàn tỉnh.

b. Các văn bản chỉ đạo, điều hành của Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ tỉnh (gọi tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh):

- Kế hoạch số 01/KH-BCĐ-CAT ngày 28/02/2018 về việc triển khai thực hiện Đề án hợp tác quốc tế về phòng, chống mua bán người năm 2018.

- Chương trình số 03/CTr-BCĐ-CAT ngày 20/3/2018 về công tác trọng tâm xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2018.

c. Các văn bản chỉ đạo, điều hành của Sở Y tế:

- Kế hoạch số 61/KH-SYT ngày 26/3/2018 về việc thực hiện công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm của ngành Y tế, năm 2018.

- Kế hoạch 67/KH-SYT ngày 06/4/2018 về việc thực hiện công tác phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, phòng chống mua bán người của ngành Y tế, năm 2018.

d. Các văn bản chỉ đạo, điều hành của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội:

- Quyết định số 02/QĐ-SLĐTBXH ngày 05/01/2018 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước về công tác phòng, chống tệ nạn xã hội cho các huyện, thị xã, thành phố năm 2018.

- Kế hoạch số 338/KH-SLĐTBXH ngày 06/3/2018 về công tác chữa trị, cai nghiện ma túy và hỗ trợ sau cai nghiện.

- Kế hoạch số 308/KH-SLĐTBXH ngày 02/3/2018 về công tác hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về trên địa bàn tỉnh năm 2018.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống tệ nạn xã hội trong cộng đồng dân cư, các địa bàn trọng điểm về tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS. Đặc biệt là các nhóm có nguy cơ cao về sử dụng ma túy, mại dâm, lây nhiễm HIV/AIDS với nhiều hình thức, phong phú về nội dung để các tầng lớp nhân dân nhận thức rõ mối hiểm họa từ tệ nạn xã hội nói chung, tính cấp bách của công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm nói riêng.

Sở Y tế tổ chức lồng ghép chuyên mục “Sức khỏe cho mọi người” trên sóng Đài PTTH Đắk Lắk: 02 số/tháng, chuyên mục “Sức khỏe cho mọi người” trên Báo Đắk Lắk: 01 số/tháng, “Sức khỏe đời sống” trên sóng Đài tiếng nói Việt Nam khu vực Tây Nguyên: 02 số/tháng, ngoài ra còn tuyên truyền qua các phóng sự, bài viết, thông điệp, bảng tin của các đơn vị y tế cơ sở. Qua đó, có 491.195 lượt người đến khám, chữa bệnh (tăng 10,3% so cùng kỳ năm 2017) và cán bộ, công chức, viên chức người lao động tại các cơ sở y tế trong toàn tỉnh được tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng chống, tác hại của tệ nạn ma túy, mại dâm; các biện pháp điều trị, can thiệp, giảm tác hại, dự phòng nguy cơ lây nhiễm HIV/AIDS và các bệnh truyền nhiễm khác.

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tổ chức in ấn, căng trên 300 băng rôn hưởng ứng ngày toàn dân phòng, chống ma túy ngày 26/6 tại các trục đường chính, trường học, bệnh viện, bến xe, quảng trường, cụm công nghiệp và các xã, phường, thị trấn trọng điểm về tệ nạn xã hội; xây dựng, lắp đặt mới 02 panô và sửa chữa 03 panô tuyên truyền phòng, chống tệ nạn xã hội tại địa bàn các huyện, thị xã, thành phố có diễn biến phức tạp về tệ nạn xã hội; phối hợp với Tạp chí Lao động - Xã hội (Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội), Báo Đắk Lắk phát hành các tin, bài, ảnh, phóng sự.... Công an tỉnh phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy trong các cơ quan, đơn vị, trường học, địa bàn dân cư. Đã phối hợp tổ chức được 68 buổi tập huấn, tuyên truyền về công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, có 20.623 lượt người tham dự; trong đó, có nhiều buổi tập huấn chuyên đề cho đội ngũ cán bộ nòng cốt ở địa bàn cơ sở. Qua đó, đã chuyển tải kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về

phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS; các phương thức, thủ đoạn hoạt động mới của các loại tội phạm phát sinh tệ nạn xã hội...; nhân rộng, lan tỏa hoạt động của các Đội hoạt động xã hội tình nguyện, Tổ công tác cai nghiện cấp xã, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội và các cá nhân có thành tích tiêu biểu.... Từ đó góp phần nâng cao ý thức cảnh giác, tích cực tham gia phát hiện, tố giác, đấu tranh với tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật.

Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng 08 chương trình, tài liệu phát thanh tuyên truyền về công tác phòng, chống tệ nạn xã hội và chuyển tải đến cộng đồng dân cư thông qua hệ thống Đài truyền thanh cấp xã nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức về phòng ngừa, các mô hình hỗ trợ người bán dâm, người nhiễm HIV/AIDS, người nghiện ma túy cho đội ngũ cán bộ chính quyền các cấp và người dân ở độ tuổi trưởng thành trên toàn tỉnh.

3. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn

Sở Y tế tổ chức đào tạo 5 khóa với 203 học viên được trang bị kiến thức cơ bản về điều trị cắt cơn, tư vấn nhóm, tư vấn cá nhân, hỗ trợ tâm lý - xã hội và quản lý người cai nghiện ma túy tại gia đình cộng đồng cho đội ngũ cán bộ tham gia Tổ cai nghiện ma túy, cán bộ Y tế tuyến xã và đội ngũ bác sỹ, y sỹ thuộc Trung tâm Y tế và Bệnh viện Đa khoa tuyến huyện; tổ chức tập huấn nâng cao kiến thức về trình tự, thủ tục, thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy cho 161 cán bộ thuộc các cơ sở y tế trong toàn tỉnh. Trong đó: bác sỹ: 126 người, y sỹ: 35 người.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức chuyên môn cho đội ngũ, cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội tại một số các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh, với 100 cán bộ tham gia; bổ sung các kiến thức, kỹ năng cơ bản về phòng, chống tệ nạn xã hội cho 47 Đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã với 300 thành viên tại các huyện, thị xã, thành phố trọng điểm về tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS.

4. Công tác phòng, chống HIV/AIDS, mại dâm

Trong 6 tháng đầu năm 2018, công tác phòng, chống, giảm hại HIV/AIDS của tỉnh Đắk Lắk đạt được một số kết quả nhất định. Toàn tỉnh có 37.607 mẫu giám sát xét nghiệm HIV/AIDS, số tích lũy người nhiễm HIV là 2.201, tăng 01% so với cùng kỳ năm 2017 (6 tháng đầu năm 2017: 2.152 người, 6 tháng đầu năm 2018: 2.201 người). Hoạt động hỗ trợ điều trị HIV/AIDS và dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con, chẩn đoán sớm nhiễm HIV cho trẻ dưới 18 tháng tuổi được tăng cường, 573 bệnh nhân nhiễm HIV được điều trị ARV theo phác đồ bậc 1 và phác đồ bậc 2, tăng 4,4% so với cùng kỳ năm 2017, 552 bệnh nhân nhiễm HIV được nhận thuốc ARV tại tuyến xã, phường, thị trấn.

Các lực lượng chức năng chủ động nắm tình hình, triệt phá 07 tụ điểm về tệ nạn mại dâm, tăng 02 tụ điểm so với cùng kỳ năm 2017, bắt 27 đối tượng liên quan, trong đó bao gồm chủ chứa, môi giới, bán dâm và đối tượng mua dâm. Đã khởi tố 05 vụ, 05 bị can; phạt tiền 16 đối tượng; xử lý hành chính 02 vụ, 05 đối tượng.

Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm của tỉnh (Đội kiểm tra liên ngành 178) tổ chức 09 lượt kiểm tra liên ngành đối với 39 cơ sở kinh doanh dịch vụ nhạy cảm dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên toàn tỉnh, xử phạt vi phạm hành chính đối với 6 cơ sở có hành vi vi phạm. Nguy cơ phát sinh tệ nạn mại dâm ở những cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm đã được kiểm soát, tình trạng gái mại dâm đứng đường, chào mời khách nơi công cộng từng bước ngăn chặn và không để phát sinh các điểm nóng, phức tạp về tệ nạn mại dâm.

5. Công tác thực hiện Dự án “Xây dựng xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy”

Xác định vai trò, tầm quan trọng của công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS tại các địa bàn cơ sở, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã chỉ đạo Ban Chỉ đạo tỉnh thường xuyên chỉ đạo các đơn vị, địa phương đẩy mạnh việc thực hiện “Xây dựng xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy”, nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị tại cơ sở, trong đó có lực lượng hỗ trợ đắc lực cho chính quyền cấp cơ sở là 135 Đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã với 880 thành viên góp phần làm kiềm chế, từng bước ngăn chặn và đẩy lùi tội phạm, tệ nạn xã hội. Trong 6 tháng đầu năm 2018, các cơ quan chức năng đã hướng dẫn 100% xã, phường, thị trấn trong tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Dự án.

6. Công tác đấu tranh và lập hồ sơ xử lý người nghiện ma túy

Lực lượng Công an tỉnh đã phát hiện 90 vụ (tăng 39 vụ so với cùng kỳ năm 2017), bắt giữ 112 đối tượng phạm tội về ma túy, thu giữ 202,872g heroin, 419,046g ma túy tổng hợp, 51 viên ma túy tổng hợp dạng nén, 13kg cần sa tổng hợp cùng nhiều tang vật, tài sản khác, tiêu hủy 120 cây thuốc phiện. Đã khởi tố 89 vụ, 105 đối tượng; xử lý hành chính 06 đối tượng; đang tiếp tục điều tra 01 vụ, 01 đối tượng.

Công an tỉnh chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với các ngành chức năng tăng cường thực hiện công tác lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đối với người sử dụng trái phép chất ma túy. Lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với 311 người nghiện, tăng 129 hồ sơ so với cùng kỳ; lập hồ sơ đề nghị TAND cùng cấp ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với 165 người nghiện, tăng 80 hồ sơ so với cùng kỳ năm 2017.

7. Công tác chữa trị, cai nghiện ma túy

Trong 06 tháng đầu năm 2018, toàn tỉnh có 989 người nghiện ma túy được tiếp cận các dịch vụ chữa trị, cai nghiện, phục hồi, đạt tỷ lệ 65% so với tổng số người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý (989/1.511). Trong đó: duy trì điều trị bằng thuốc thay thế Methadone: 327 người; chữa trị, cai nghiện tự nguyện tại các cơ sở: 284 người; cai nghiện bắt buộc theo Quyết định của Tòa án: 365 người; đối tượng xã hội: 14 người.

III. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

1. Về công tác phòng, chống HIV/AIDS, mại dâm

a. Những kết quả đã đạt được:

- Công tác triệt phá, truy quét ổ nhóm hoạt động mại dâm đã làm giảm đáng kể các tụ điểm hoạt động mại dâm nơi công cộng, ngăn chặn và từng bước đẩy lùi các tụ điểm mại dâm gây bức xúc trong dư luận.

- Hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành 178 đã góp phần tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những sai phạm, tạo sự chuyển biến về nhận thức của các cơ sở kinh doanh dịch vụ nhạy cảm để phát sinh tệ nạn mại dâm.

- Công tác tư vấn, giám sát, xét nghiệm người nhiễm HIV/AIDS; quản lý, điều trị HIV bằng thuốc ARV; dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con, chẩn đoán sớm nhiễm HIV cho trẻ dưới 18 tháng tuổi được các Sở, ngành, địa phương cấp cơ sở quan tâm, hỗ trợ, giúp đỡ góp phần bảo đảm sức khỏe cộng đồng.

b. Những tồn tại hạn chế:

- Tình hình tệ nạn mại dâm, HIV/AIDS đang có chiều hướng diễn biến phức tạp, diễn ra trên diện rộng, tập trung chủ yếu ở khu vực đông dân cư sinh sống, đời sống kinh tế phát triển dẫn đến tình trạng tồn tại các tụ điểm, ổ nhóm tội phạm tổ chức hoạt động mại dâm, lây nhiễm HIV/AIDS gây bức xúc trong nhân dân.

- Triển khai nhiệm vụ phòng, chống tệ nạn mại dâm, HIV/AIDS ở các địa phương cấp cơ sở chưa thực sự quan tâm, công tác lãnh đạo, chỉ đạo còn bộc lộ nhiều hạn chế, thiếu đồng bộ. Chưa quan tâm, chủ động bố trí kinh phí phòng, chống mại dâm, HIV/AIDS từ ngân sách địa phương nên không đáp ứng đủ nguồn lực thực hiện nhiệm vụ.

- Việc thực thi pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm của các cơ quan chức năng chưa nghiêm, mới chỉ tập trung xử lý chủ chứa, môi giới, người bán dâm, không xử lý nghiêm người mua dâm theo đúng quy định pháp luật, do vậy hiệu quả trong việc răn đe, phòng ngừa các hành vi vi phạm không cao.

- Công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động của các cơ sở kinh doanh có dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm của một số đơn vị, địa phương cấp cơ sở còn lỏng lẻo, công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành chưa thường xuyên, thiếu chặt chẽ, chưa kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý sai phạm, thiếu sót của các cơ sở dẫn đến một số cơ sở buông lỏng sự quản lý để đối tượng lợi dụng cấu kết, móc nối hoạt động mại dâm ngay tại cơ sở.

- Công tác hỗ trợ, giúp đỡ người bán dâm, người nhiễm HIV/AIDS trong điều trị, dự phòng, tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn toàn tỉnh mới triển khai ở cấp độ thí điểm và hình thức hoạt động đơn giản, chủ yếu thông qua hình thức tuyên truyền, truyền thông, sinh hoạt nhóm đồng đẳng...; chưa hình thành được hệ thống cung cấp dịch vụ hỗ trợ chuyên biệt, dễ tiếp cận với người bán dâm, người nhiễm HIV và nạn nhân của bóc lột tình dục.

c. Nguyên nhân của những hạn chế:

- Pháp lệnh phòng, chống mại dâm và các văn bản hướng dẫn thi hành hiện nay đã được ban hành hơn 10 năm, do vậy, một số quy định không còn phù hợp với thực tiễn, chưa đáp ứng yêu cầu về quản lý, đấu tranh, phòng ngừa mại dâm trong tình hình mới; chưa có cơ chế, chính sách pháp luật phù hợp cho việc thực hiện các biện pháp can thiệp giảm hại, hỗ trợ người bán dâm.

- Chính quyền địa phương cấp cơ sở chưa thực sự quan tâm, coi trọng đến công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm, HIV/AIDS; chưa chỉ đạo quyết liệt, liên tục đối với công tác phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống tội phạm vi phạm pháp luật hành chính liên quan đến mại dâm.

- Hiện nay, việc phòng, chống mại dâm tập trung vào các hoạt động phòng ngừa, thông qua việc kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, trong khi đó, cơ quan chuyên trách (Đội kiểm tra liên ngành 178) không có thẩm quyền xử phạt.... nên hiệu quả phòng ngừa không cao, không đủ sức răn đe đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm.

- Không đủ nguồn lực thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại (bao cao su và bơm kim tiêm sạch) tại cộng đồng đối với nhóm người có nguy cơ cao về lây nhiễm HIV/AIDS, bao gồm: người bán dâm, người nghiện chích ma túy.

2. Công tác phòng, chống, chữa trị cai nghiện ma túy

a. Những kết quả đạt được:

- Công tác đấu tranh, ngăn chặn tội phạm liên quan đến ma túy được tăng cường, hạn chế đáng kể nguồn cung cấp ma túy trên địa bàn tỉnh. Số người nghiện ma túy được tiếp cận các dịch vụ chữa trị, cai nghiện cao hơn so với cùng kỳ năm 2017.

- Các địa phương và các cơ quan chức năng trong toàn tỉnh đã tích cực lập hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; đề nghị Tòa án cấp huyện áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo đúng quy định pháp luật, góp phần làm ổn định tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn.

- Điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại thành phố Buôn Ma Thuột bước đầu đã thu hút được sự quan tâm của người bệnh/người sử dụng ma túy, tạo ra nhiều cơ hội tiếp cận điều trị nghiện và lợi ích kinh tế, sức khỏe cho cộng đồng, xã hội.

- Kêu gọi và thu hút nhà đầu tư tư nhân đầu tư, xây dựng Cơ sở hoạt động trợ giúp xã hội cai nghiện ma túy Tâm & Thành tại thành phố Buôn Ma Thuột với quy mô tiếp nhận điều trị trên 600 lượt người nghiện/năm. Nâng tổng số cơ sở cai nghiện ma túy dân lập hiện có trên địa bàn tỉnh là 03 cơ sở, đưa Đắk Lắk trở thành tỉnh đứng đầu trong khu vực miền trung Tây Nguyên về thu hút nguồn lực đầu tư cơ sở cai nghiện ma túy ngoài dân lập tạo thêm nhiều sự lựa chọn cho người nghiện ma túy, góp phần làm giảm áp lực về xã hội và ngân sách nhà nước.

b. Những tồn tại, hạn chế:

- Cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng đang dừng lại ở mức độ xây dựng kế hoạch, giao chỉ tiêu, không có kết quả nhất định về số người có hồ sơ được cai nghiện theo quy định pháp luật. Các xã, phường, thị trấn chủ yếu tập trung công tác tuyên truyền, vận động, không tập trung đầu tư công tác cắt cơn, giải độc phục hồi sức khỏe, hỗ trợ, tư vấn về tâm lý, xã hội, tạo việc làm cho người nghiện ma túy.

- Tổng số cơ sở đủ điều kiện để được giao nhiệm vụ xác định tình trạng nghiện ma túy, cắt cơn giải độc trong tỉnh rất mỏng, toàn tỉnh có 17 cơ sở đủ điều kiện, trong đó ở cấp tỉnh, khu vực 02 cơ sở, cấp huyện 15 cơ sở, cấp xã và liên xã không có cơ sở nào.

- Hoạt động tuyên truyền, giáo dục về chính sách pháp luật, tác hại về nghiện ma túy và các biện pháp dự phòng giảm hại cho người nghiện ma túy tại cộng đồng còn nhiều hạn chế, thiếu đồng bộ, chưa trọng tâm.

- Các chương trình hỗ trợ vay vốn tín dụng ưu đãi, gắn chương trình dạy nghề nông thôn với dạy nghề, tạo việc làm cho người sử dụng, người sau cai nghiện ma túy còn nhiều hạn chế, thiếu đồng bộ.

- Thẩm quyền cấp, gia hạn, thu hồi giấy phép cai nghiện theo quy định tại Luật Phòng, chống ma túy thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, tuy nhiên cấp thẩm định các điều kiện cấp giấy phép và quản lý nhà nước trong quá trình hoạt động của các cơ sở cai nghiện dân lập được giao cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố, tạo ra cấp trung gian gây khó khăn cho các cơ sở, không tương đồng với quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

- Chính sách ưu đãi đối với các tổ chức, cá nhân đầu tư, cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện dân lập được quy định tại Luật phòng, chống ma túy; cơ sở cai nghiện ma túy thuộc ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư được quy định tại Luật đầu tư hiện hành. Tuy nhiên, cơ sở cai nghiện ma túy không nằm trong danh mục, loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường, giám định tư pháp do Chính phủ ban hành, do đó UBND tỉnh không có căn cứ ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích, ưu đãi trong lĩnh vực này. Theo đó, các cơ sở cai nghiện ma túy dân lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk không được hưởng các cơ chế, chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư theo quy định, đặc biệt là chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với nhà đầu tư tự nhận chuyển nhượng đất thực hiện dự án đầu tư.

c. Nguyên nhân những tồn tại, hạn chế:

- Nhận thức, quan điểm, chính sách pháp luật chậm đổi mới, không khuyến khích được gia đình và người nghiện chủ động điều trị tự nguyện; cộng đồng và xã hội chưa chấp nhận người nghiện ma túy là người mắc phải căn bệnh mãn tính, do đó hiệu quả cai nghiện và hoà nhập cộng đồng còn hạn chế.

- Cơ sở vật chất, biên chế, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động điều trị cắt cơn, xác định tình trạng nghiện ma túy tại cộng đồng không được quan tâm ưu tiên đầu tư nâng cấp đảm bảo các điều kiện theo quy định pháp luật.

- Các địa phương cấp cơ sở chưa quan tâm bố trí kinh phí cho công tác cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng.

- Loại hình cai nghiện ma túy tự nguyện dân lập bước đầu có hiệu quả nhưng chưa có cơ chế đặc thù về thu hút đầu tư dẫn đến khó nhân rộng.

- Đội ngũ cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm ở cấp cơ sở, Đội hoạt động xã hội tình nguyện, Tổ công tác cai nghiện cấp xã thiếu nhiệt huyết, yếu về kỹ năng về dự phòng, điều trị nghiện, tuyên truyền, tư vấn, hỗ trợ, giúp đỡ, cảm hóa người sử dụng, người nghiện và người sau cai nghiện ma túy.

- Công tác tuyên truyền chưa chú trọng đối với nhóm có nguy cơ cao về nghiện ma túy và địa bàn trọng điểm, phức tạp về tệ nạn ma túy.

IV. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

Tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS trên toàn tỉnh Đắk Lắk diễn biến hết sức phức tạp, đang tiềm ẩn nhiều yếu tố gây bất ổn về an ninh trật tự, an toàn xã hội và ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Để công tác phòng, chống HIV/AIDS, tệ nạn ma túy, mại dâm đạt hiệu quả, góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk kiến nghị Chính phủ, Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm một số nội dung sau:

- Chỉ đạo các bộ, ngành liên quan hoàn thiện chính sách pháp luật liên quan. Trong đó có Pháp lệnh phòng, chống mại dâm; Luật Phòng, chống ma túy (Trong đó: quy định về cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện tại cộng đồng và quản lý sau cai nghiện) bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, tránh chồng chéo với Luật xử lý hành chính và quy định pháp luật gắn với nguồn lực thực thi.

- Hỗ trợ địa phương các nguồn lực thực hiện nhiệm vụ đấu tranh triệt phá, phòng chống, dự phòng, giảm hại các tệ nạn xã hội. Trong đó đặc biệt là kinh phí thực hiện nhiệm vụ cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện tại cộng đồng; điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone và dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS.

- Giao thẩm quyền cấp, gia hạn, thu hồi giấy phép cai nghiện ma túy tự nguyện cho các Sở Lao động – Thương binh và Xã hội hoặc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

- Bổ sung lĩnh vực hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện vào danh mục, loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường, giám định tư pháp.

- Ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích, ưu đãi trong lĩnh vực cai nghiện ma túy dân lập phù hợp với pháp luật đầu tư hiện hành và bình đẳng với các cơ sở công lập có cung cấp dịch cai nghiện tự nguyện. Đồng thời có chương trình, dự án, đề án cấp Bộ nhằm hỗ trợ nguồn lực đối với các cơ sở cai nghiện dân lập về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đào tạo tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, tài liệu, thông tin tuyên truyền và quảng cáo nhân rộng mô hình....

- Chỉ đạo các Bộ, ngành liên quan cập nhật, bổ sung quy trình cai nghiện cho người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở dân lập, bao gồm cả người sử dụng hêrôin và người sử dụng chất gây kích thích, ảo giác (ma túy tổng hợp); phác đồ điều trị, cai nghiện, phục hồi hành vi nhân cách đối với người sử dụng ma túy tổng hợp.

- Ban hành khung hướng dẫn về vị trí pháp lý; điều kiện bảo đảm đối với các cơ sở cai nghiện ma túy dân lập có nhu cầu, đủ năng lực điều trị cắt cơn nghiện ma túy tại cộng đồng và quản lý người không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để địa phương có cơ sở triển khai thực hiện các quy định hiện hành, trong đó có Điều 23 Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng, Điều 14 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Thông tư số 117/2017/TT-BTC ngày 06/11/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tổ chức cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng.

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm 6 tháng đầu năm 2018 của tỉnh Đắk Lắk, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Lao động –Thương binh và Xã hội, Bộ Công An, Bộ Y tế. / *3/2*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ: LĐ-TBXH; Y tế, Công an (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Các sở: LĐ-TB&XH, Y tế;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, Tx, Tp;
- Lưu: VT, KGVX (Ng - 30b). *2(42LH)*



H'Yim Kđoh